

Bản án số: 16 /2018/HC- ST
Ngày 16/10/ 2018.
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Minh

Ông Hồ Bá Võ

-Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 22/2018/TLST-HC ngày 03/5/2018 về việc yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45a/2018/QĐXXST- HC ngày 28 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Hoàng Thị L- Sinh năm 1949

Trú tại: Xóm Mỹ Thượng, xã Hưng Lộc, Thành Phố V, Nghệ An. Vắng mặt.

Đại diện cho người khởi kiện: Ông Nguyễn Công Tiến, - Sinh năm 1948.

Trú tại: Xóm Mỹ Thượng, xã Hưng Lộc, Thành Phố V, tỉnh Nghệ An (theo giấy ủy quyền ngày 25/10/2017). Có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 27, đường Lê Mao, Thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoài An – Chức vụ: Chủ tịch UBND Thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện được ủy quyền: Ông Hà Thanh Tĩnh – Chức vụ: Phó Chủ tịch (theo Quyết định ủy quyền số 2839/QĐ-UBND ngày 21/5/2018); xin vắng mặt tại phiên tòa (đơn đề nghị xét xử vắng mặt số 6089/UBND –TP ngày 08/10/2008).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Ủy Ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện được ủy quyền: Ông Hà Thanh Tĩnh – Chức vụ: Phó Chủ tịch (theo Quyết định ủy quyền số 2839/QĐ-UBND ngày 21/5/2018);

- Ông Nguyễn Công Tiến, sinh năm 1948.

Trú tại: Xóm Mỹ Thượng, xã Hưng Lộc, Thành Phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất khu dân cư và hạ tầng công cộng hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V, tỉnh Nghệ An. Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã ban hành Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc thu hồi đất, trong đó có hộ bà Hoàng Thị L bị thu hồi diện tích 777,9m² đất nông nghiệp, thửa số 115, tờ bản đồ số 11 tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V (trong đó đất quy hoạch là 664,5m²; đất bị ảnh hưởng 113,4m²), đồng thời ban hành Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất bị thu hồi với số tiền là 269.931.300 đồng (bao gồm tiền bồi thường đất nông nghiệp: 66.121.500 đồng; bồi thường hoa màu: 5.445300 đồng hỗ trợ chuyển đổi nghề 132.243.000 đồng; hỗ trợ khác: 66.121.590 đồng).

Không đồng ý với việc áp giá bồi thường nêu trên bà Hoàng Thị L không bàn giao mặt bằng. Ủy ban nhân dân Thành Phố V ban hành Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức cưỡng chế thu hồi diện tích 777,9m² đất của bà Hoàng Thị L.

Ngày 15/9/2017 bà Hoàng Thị L có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An

Ngày 09/10/2017 Ủy ban nhân dân Thành Phố V thông báo số : 326/TB-UBND, thông báo việc không giải quyết khiếu nại.

Ngày 06/12/2017, bà Hoàng Thị L có đơn khởi kiện vụ án Hành chính với nội dung: - Yêu cầu Tòa án hủy một phần các quyết định:

- Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của UBND Thành Phố V do thu hồi đất của gia đình bà Lý trái pháp luật

- Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24 m tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V (vị trí 1,3 đất nông nghiệp đợt 1) phần liên quan đến bà Hoàng Thị L danh sách số thứ tự 25.

Buộc bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính cưỡng chế thu hồi đất ngày 30/10/2017 làm hủy hoại đất và tài sản gắn liền với đất của gia đình liên quan đến Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V.

Ngày 20/7/2018, bà Hoàng Thị L khởi kiện bổ sung yêu cầu hủy bỏ một phần Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất, danh sách hộ bà Hoàng Thị L số thứ tự số 2.

Lý do khởi kiện: Ủy ban nhân dân Thành Phố V ra Quyết định thu hồi đất nông nghiệp 777,9m² của gia đình bà Lý nhằm mục đích chia lô đất ở khu dân cư (phân lô bán nền) trái quy định tại Điều 16 Luật đất đai năm 2013; ra quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ không đúng chính sách đất đai (cụ thể áp theo giá 750.000.000đồng/sào mà không có sự thỏa thuận mức giá bồi thường); ban hành quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất nhằm mục đích phân lô bán nền trái pháp luật.

Phía bên người bị kiện đại diện Ủy ban nhân dân Thành Phố V trình bày: Thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất khu dân cư và hạ tầng công cộng hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng Lộc. Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã ban hành Quyết định số 6739/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 về việc thu hồi đất trong đó có hộ bà Hoàng Thị L bị thu hồi diện tích 777,9m² đất nông nghiệp tại thửa số 115, tờ bản đồ số 11 tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V để chia lô 2 bên đường 24m

Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 777,9m² đất bị thu hồi với số tiền là 269.931.300đồng (bao gồm tiền bồi thường đất nông nghiệp: 66.121.500đồng; bồi thường hoa màu: 5.445300 đồng hỗ trợ chuyển đổi nghề 132.243.000đồng; hỗ trợ khác: 66.121.590đồng).

Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã ban hành Quyết định thu hồi đất theo dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt; đây là dự án phục vụ cho mục đích phát triển Kinh tế - Xã hội, phục vụ lợi ích công cộng theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Trình tự thủ tục thu hồi đất thực hiện đúng quy định pháp luật; việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định và áp dụng chính sách bồi thường theo quy định Luật Đất đai năm 2013; Quyết định 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An bao gồm; bồi thường 1 lần về đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp 02 lần và hỗ trợ khác thêm 01 lần giá đất nông nghiệp theo Quyết định số 54/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An để đảm bảo quyền lợi cho người có đất bị thu hồi; Việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Hoàng Thị L được thực hiện theo đúng quy định Điều

69; Điều 71 Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành luật đất đai. Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L.

Quá trình đối thoại, các bên đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Tại phiên tòa, người khởi kiện rút yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế thu hồi đất và giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện khác.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc tuân theo quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tài liệu, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán đã mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại theo quy định của pháp luật; Việc tranh tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử được tiến hành đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính. Người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện và chấp hành quyền đúng tố tụng không có khiếu nại tố tụng nên không phải giải quyết.

Về nội dung: Ủy ban nhân dân Thành Phố V và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật đã ban hành các quyết định trong lĩnh vực quản lý đất đai đúng quy định pháp luật, do đó không có căn cứ để chấp nhận các yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án: Căn cứ Điều 7; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; khoản 1 khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 62; Điều 66; Điều 69, Điều 71, Điều 75, Điều 83, Điều 84, Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định của Chính phủ. Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Điều 348 Luật tố tụng Hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đình chỉ xét xử đối với nội dung khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 30/10/2017 của bà Hoàng Thị L.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L.

- Về án phí: Do Bà Hoàng Thị L là người cao tuổi được miễn tiền án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các đương sự, các quy định pháp luật luật hiện hành. Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án Hành chính thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính, thu thập tài liệu chứng

cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, đối thoại và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

[2] Về đối tượng khởi kiện: Đây là vụ án khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng Hành chính.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 20/7/2018, bà Hoàng Thị L có đơn khởi kiện vụ án Hành chính đòi quyết định cưỡng chế thu hồi đất ngày 11/9/2017 đang trong thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng Hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng Hành chính.

Đối với Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An về việc thu hồi đất; Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án là các quyết định hành chính liên quan đã hết thời hiệu khởi kiện nhưng phải xem xét theo Điều 193 Luật tố tụng Hành chính.

[4] Về nội dung:

4.1 Đối với Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 cưỡng chế thu hồi đất:

Thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất khu dân cư và hạ tầng công cộng hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng Lộc. Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã ban hành Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc thu hồi đất trong đó của hộ bà Hoàng Thị L diện tích 777,9m² đất nông nghiệp tại thửa số 115, tờ bản đồ số 11 tại xã Hưng Lộc, Thành Phố V và lập phương án bồi thường số tiền 269.931.300 đồng.

Hộ gia đình bà Hoàng Thị L không đồng ý với phương án bồi thường nên không chịu bàn giao mặt bằng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V ban hành Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức cưỡng chế vào ngày 30/10/2017. Trước khi tổ chức cưỡng chế, chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V đã thành lập ban thực hiện cưỡng chế, gửi quyết định cưỡng chế và thông báo cưỡng chế thu hồi đất cho gia đình bà Hoàng Thị L, tổ chức họp đối thoại, vận động, thuyết phục gia đình bà Hoàng Thị L bàn giao mặt bằng nhưng gia đình bà Hoàng Thị L không chấp hành. Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Hoàng Thị L là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và có căn cứ pháp luật điểm d khoản 3 Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

4.2 Đối với Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc thu hồi đất: Thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phân lô đất khu dân cư và hạ tầng công cộng hai bên đường quy hoạch 24m tại xã Hưng Lộc đã có trong Nghị

quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An số 197/NQ-HĐND ngày 20/12/2015 và số 48/NQ-HĐND ngày 16/12/2016; và trong kế hoạch sử dụng đất tại Thành Phố V năm 2016 và năm 2017, được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 và Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 22/3/2017. Là dự án phục vụ cho mục đích phát triển Kinh tế - Xã hội, phục vụ lợi ích công cộng theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Số tiền sử dụng đất thu được từ việc giao đất sau khi khấu trừ về khoản đầu tư xây dựng hạ tầng, tiền bồi thường sẽ được phân bổ về ngân sách Nhà nước các cấp để tái đầu tư xây dựng các công trình phục vụ cho mục đích công cộng, phát triển kinh tế xã hội. Do đó Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc thu hồi đất là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và có căn cứ được quy định tại Điều 66, khoản 3 Điều 62, Điều 69 Luật đất đai năm 2013. Do đó, việc bà Hoàng Thị L cho rằng Ủy ban nhân dân Thành Phố V ra Quyết định thu hồi đất nông nghiệp 777,9m² của gia đình nhằm mục đích phân lô bán nền trái quy định tại Điều 16 Luật Đất đai năm 2013 là không có căn cứ.

4.3 Đối với Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án khi Nhà nước thu hồi liên quan đến bà Hoàng Thị L thấy rằng: Hộ bà Hoàng Thị L bị thu hồi diện tích 777,9m² đất nông nghiệp. Tại Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà Hoàng Thị L tổng số tiền 269.931.300 đồng (bao gồm tiền bồi thường đất nông nghiệp: 66.121.500 đồng; bồi thường hoa màu: 5.445.300 đồng hỗ trợ chuyển đổi nghề 132.243.000 đồng; hỗ trợ khác: 66.121.590 đồng), là đúng với quy định tại Điều 75, Điều 83, Điều 84 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, Điều 20 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An, bao gồm: bồi thường 1 lần về đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp 02 lần và hỗ trợ khác thêm 01 lần giá đất nông nghiệp theo Quyết định 54/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An là đảm bảo quyền lợi cho người có đất bị thu hồi.

Dự án không phải do doanh nghiệp đầu tư nên không có sự thỏa thuận mức giá bồi thường mà áp theo giá quy định của Nhà nước theo Điều 114 Luật đất đai năm 2013. Do đó, yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 là không có căn cứ.

4.4 Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế thu hồi đất thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện cho rằng khi cưỡng chế thu hồi đất đã làm thiệt hại tài sản của gia đình bà Hoàng Thị L. Tại phiên tòa, đại diện cho bà Hoàng Thị L chưa yêu cầu Tòa án giải quyết, đã rút nội dung khởi kiện yêu

cầu bồi thường. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên cần căn cứ khoản 2 Điều 173 Luật tố tụng Hành chính cần chấp nhận và đình chỉ giải quyết.

[5] Về án phí: Do Bà Hoàng Thị L là người cao tuổi được miễn tiền án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 7; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; khoản 1, 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 62; Điều 66; Điều 69, Điều 71, Điều 75, Điều 83, Điều 84, Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, Điều 20 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Điều 348 Luật tố tụng Hành chính; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đình chỉ xét xử đối với nội dung khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế thu hồi đất ngày 30/10/2017 của bà Hoàng Thị L.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L đề nghị Tòa án hủy một phần Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành Phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất; một phần Quyết định số 5638/QĐ-UBND ngày 11/8/2016, của Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An về việc thu hồi đất liên quan đến bà Hoàng Thị L; một phần Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân Thành Phố V, tỉnh Nghệ An, về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở dân cư và hạ tầng công cộng phục vụ dân cư hai bên đường quy hoạch 24 m tại xã Hưng Lộc, Vinh (vị trí 1, 3 đất nông nghiệp đợt 1) phần thứ tự số 25 trong danh sách hộ bà Hoàng Thị L.

Về án phí: Bà Hoàng Thị L không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại cho bà Hoàng Thị L 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An (tại biên lai số 0000679 ngày 17/4/2018).

Người khởi kiện có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định luật tố tụng hành chính./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Bá Võ

Nguyễn Thị Thúy Minh

Nguyễn Đức Thi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Bá Võ

Nguyễn Thị Thúy Minh

Nguyễn Đức Thi